

ẢNH HƯỞNG CỦA MẬT ĐỘ CÂY VÀ PHÂN BÓN ĐẾN SINH TRƯỞNG, PHÁT TRIỂN VÀ NĂNG SUẤT CỦA GIỐNG LÚA DCG66 SO VỚI KHANG DÂN 18 TẠI GIA LÂM, HÀ NỘI

Nguyễn Hồng Hạnh, Nguyễn Văn Hoan, Phạm Văn Cường

TÓM TẮT

Thí nghiệm đồng ruộng 3 nhân tố (giống lúa, tổ hợp phân bón N: P₂O₅: K₂O và mật độ cây) được thiết kế theo kiểu chia ô (Split-split-plot design) trong hai vụ: vụ mùa 2017 và vụ xuân 2018 tại Gia Lâm, Hà Nội nhằm đánh giá ảnh hưởng của 3 mức tổ hợp phân bón N: P₂O₅: K₂O (kg/ha) kí hiệu tương ứng với N1 (90 N:90 P₂O₅:70 K₂O), N2 (110 N:110 P₂O₅:85 K₂O), N3 (130 N:130 P₂O₅:100 K₂O) và 3 mật độ cây là M1 (50 khóm/m²), M2 (40 khóm/m²), M3 (33 khóm/m²) đến sinh trưởng, phát triển và năng suất của giống lúa mới DCG66 so với giống KD18. Kết quả cho thấy khi tăng mức tổ hợp phân bón từ N1 lên N2 thì chỉ số SPAD ở giai đoạn chín, tốc độ sinh trưởng cây trồng (CGR), tổng số hạt/bông tăng, nhưng khi tăng mức tổ hợp phân bón từ N2 lên N3 thì các chỉ tiêu trên tăng không có ý nghĩa ở cả 2 vụ nghiên cứu. Khi giảm mật độ cây từ mức M1 xuống mức M3 thì chỉ số SPAD, số gié cấp 1, tổng số hạt/bông có xu hướng tăng còn hệ số tán giảm. Tuy nhiên, khi cây ở mật độ cao (M1) thì số bông/m² và tốc độ sinh trưởng của cây lúa cao hơn có ý nghĩa so với 2 mức mật độ cây M2 và M3. Ở cả 2 vụ nghiên cứu năng suất thực thu của giống DCG66 cao hơn KD18 khoảng 4,4 - 6,7%. Kết quả nghiên cứu là: mức tổ hợp phân bón N2 (110 kg N: 110 kg P₂O₅:85 kg K₂O/ha) kết hợp với mật độ cây M2 (40 khóm/m²) cho năng suất của DCG66 cao nhất 69,7 tạ/ha vụ mùa 2017 và 71,0 tạ/ha vụ xuân 2018, sai khác có ý nghĩa so với mật độ cây và mức phân bón còn lại của cả 2 giống DCG66 và KD18.

Từ khóa: *Giống lúa DCG66, hệ số tán, mật độ cây, năng suất, phân bón.*

Người phản biện: TS. Bùi Huy Hiền

Ngày nhận bài: 9/7/2018

Ngày thông qua phản biện: 9/8/2018

Ngày duyệt đăng: 16/8/2018